

**CÔNG TY CỔ PHẦN  
TỔNG CÔNG TY THƯƠNG MẠI  
QUẢNG TRỊ**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 52/CV- BCK

Quảng Trị, ngày 14 tháng 4 năm 2017

Kính gửi: - Các cổ đông;  
- Thủ trưởng các phòng, ban, đơn vị

Thực hiện yêu cầu của Ủy ban chứng khoán Nhà nước, Sở giao dịch chứng khoán Hà Nội về việc thực hiện yêu cầu Công bố thông tin của Công ty đại chúng theo Thông tư 155/2015/TT-BTC ngày 6/10/2015, có hiệu lực từ ngày 01/01/2016.

Công ty cổ phần Tổng công ty Thương mại Quảng Trị thông báo đến các cổ đông, phòng, ban, đơn vị một số nội dung cần công bố thông tin theo yêu cầu như đính kèm công văn.

Đề nghị Thủ trưởng các Phòng, ban liên quan thực hiện yêu cầu Công bố Thông tin theo đúng quy định về thời gian và nội dung trên; đồng thời thủ trưởng các đơn vị phối hợp với các Phòng, ban Công ty thực hiện để khởi trở ngại công việc chung.

Trường hợp tập thể, cá nhân có liên quan có hành vi vi phạm các quy định liên quan đến việc thực hiện hoạt động công bố thông tin tại công văn này gây thiệt hại cho Công ty, thì tùy theo tính chất, mức độ vi phạm Công ty sẽ xử lý xử phạt hành chính hoặc xử lý kỷ luật theo các Quy định của Công ty.

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- HĐQT, Ban TGD, TBKS
- Lưu: VT, BCK

**TỔNG GIÁM ĐỐC**  
  
**Hồ Xuân Hiếu**

**CÔNG BỐ THÔNG TIN CỦA CÔNG TY CỔ PHẦN TỔNG CÔNG TY THƯƠNG MẠI QUẢNG TRỊ**  
**THEO THÔNG TƯ 155/2015/TT-BTC CÓ HIỆU LỰC THI HÀNH KỂ TỪ 01/01/2016**  
*(Ban hành kèm công văn số: 32/CT-ĐT ngày 22 tháng 4 năm 2017)*

**I. ĐỐI TƯỢNG ÁP DỤNG:**

1. Thành viên Hội đồng quản trị;
2. Thành viên Ban kiểm soát;
3. Tổng giám đốc, Phó tổng giám đốc, Giám đốc tài chính, Kế toán trưởng;
4. Các phòng ban, đơn vị và cá nhân trực thuộc Công ty;
5. Nhà đầu tư là các cá nhân, tổ chức nắm giữ từ 5% cổ phiếu Công ty trở lên (cổ đông lớn);
6. Tổ chức, cá nhân là người có liên quan đến các đối tượng trên theo quy định của pháp luật;
7. Người đại diện theo Pháp luật, người ủy quyền công bố thông tin.

**II. NỘI DUNG CÔNG BỐ:**

STT	NỘI DUNG CBTT	THỜI GIAN CBTT	NƠI CÔNG BỐ	BỘ PHẬN CUNG CẤP THÔNG TIN, CHUẨN BỊ	GHI CHÚ
<b>I</b>	<b>CBTT ĐỊNH KỲ</b>				
1.	Báo cáo tài chính năm kiểm toán (Báo cáo tài chính công ty mẹ và BCTC hợp nhất/BCTC tổng hợp nếu có)	CBTT trong Thời hạn <b>10 ngày</b> , kể từ ngày tổ chức kiểm toán ký báo cáo kiểm toán nhưng <b>không vượt quá 90 ngày</b> , kể từ ngày kết Thúc năm tài chính	- Sở GDCKHN - UBCKNN - Website Công ty - IDS của UBCKNN - CMIS của Sở GDCKHN	Phòng Kế toán Công ty	Có Thể gia hạn bằng văn bản gửi UBCK nhưng tối đa không quá 100 ngày, kể từ ngày kết Thúc năm tài chính



STT	NỘI DUNG CBTT	THỜI GIAN CBTT	NƠI CÔNG BỐ	BỘ PHẬN CUNG CẤP THÔNG TIN, CHUẨN BỊ	GHI CHÚ
2.	Giải trình nguyên nhân về Báo cáo kiểm toán năm trên BCTC công ty mẹ và báo cáo hợp nhất/ BCTC Tổng hợp (nếu có) nếu kiểm toán không chấp nhận toàn phần báo cáo tài chính	CBTT giải trình nguyên nhân cùng lúc với Thời điểm CBTT về BCTC kiểm toán năm.	- Sở GDCKHN - UBCKNN	Phòng Kế toán Công ty	
3.	Báo cáo Thường niên	CBTT chậm nhất là 20 ngày sau ngày công bố báo cáo tài chính năm được kiểm toán nhưng không vượt quá 120 ngày, kể từ ngày kết Thúc năm tài chính.	- Sở GDCKHN - UBCKNN - Website Công ty - IDS của UBCKNN - CMIS của Sở GDCKHN	Thư ký Công ty, Ban CK, Phòng kế toán, Phòng Tổng hợp phối hợp	
4.	CBTT về tiến độ sử dụng vốn Thu được từ đợt chào bán	CBTT định kỳ 06 Tháng kể từ ngày kết Thúc đợt chào bán cho đến khi hoàn Thành dự án, hoặc cho đến khi đã giải ngân hết số tiền huy động được.	- Sở GDCKHN - UBCKNN - Website Công ty - IDS của UBCKNN - CMIS của Sở GDCKHN	Phòng Kế toán, Ban CK	
5.	CBTT về báo cáo sử dụng vốn được kiểm toán xác nhận tại Đại hội đồng cổ đông hoặc Thuyết minh chi tiết việc sử dụng vốn Thu được từ đợt chào bán trong báo cáo tài chính năm được kiểm toán	CBTT tại BCTC năm và tại ĐHĐCĐ	- Sở GDCKHN - UBCKNN - Website Công ty - IDS của UBCKNN - CMIS của Sở GDCKHN	Phòng Kế toán	

STT	NỘI DUNG CBTT	THỜI GIAN CBTT	NƠI CÔNG BỐ	BỘ PHẬN CUNG CẤP THÔNG TIN, CHUẨN BỊ	GHI CHÚ
	xác nhận.				
6.	CBTT về giới hạn tỷ lệ sở hữu nước ngoài của công ty mình và các Thay đổi liên quan đến tỷ lệ sở hữu này trên trang Thông tin điện tử của công ty.		<ul style="list-style-type: none"> <li>- Sở GDCKHN</li> <li>- UBCKNN</li> <li>- Website Công ty</li> <li>- IDS của UBCKNN</li> <li>- CMIS của Sở GDCKHN</li> </ul>	Ban CK, Thư ký công ty	
<b>II.</b>	<b>CBTT BẮT THUỜNG</b>				
1.	Tài khoản của công ty tại ngân hàng bị phong tỏa hoặc được phép hoạt động trở lại sau khi bị phong tỏa, ngoại trừ trường hợp phong tỏa Theo yêu cầu của chính công ty;	CBTT trong vòng 24 giờ kể từ khi sự kiện xảy ra (không tính ngày nghỉ, ngày lễ)	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Sở GDCKHN</li> <li>- UBCKNN</li> <li>- Website Công ty</li> <li>- IDS của UBCKNN</li> <li>- CMIS của Sở GDCKHN</li> </ul>	Phòng Kế toán	
2.	Tạm ngừng một phần hoặc toàn bộ hoạt động kinh doanh; bổ sung hoặc rút bớt một hoặc một số ngành nghề đầu tư, kinh doanh; bị đình chỉ hoặc Thu hồi Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp hoặc Giấy phép Thành lập và hoạt động hoặc Giấy phép hoạt động; Thay đổi Thông tin trong Bản cáo bạch sau khi đã	CBTT trong vòng 24 giờ kể từ khi sự kiện xảy ra (không tính ngày nghỉ, ngày lễ)	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Sở GDCKHN</li> <li>- UBCKNN</li> <li>- Website Công ty</li> <li>- IDS của UBCKNN</li> <li>- CMIS của Sở GDCKHN</li> </ul>	Phòng Tổng hợp	



STT	NỘI DUNG CBTT	THỜI GIAN CBTT	NƠI CÔNG BỐ	BỘ PHẬN CUNG CẤP THÔNG TIN, CHUẨN BỊ	GHI CHÚ
	được Ủy ban Chứng khoán Nhà nước cấp Giấy chứng nhận đăng ký chào bán;				
3.	CBTT tài liệu hợp ĐHĐCĐ Thương niên/ bất Thường trên website Công ty, UBCKNN	CBTT chậm nhất 10 ngày trước ngày khai mạc họp Đại hội đồng cổ đông.	-Website Công ty -Cổ đông -IDS của UBCKNN -CIMS của Sở GDCKHN	Ban CK, Thư ký công ty, các phòng, ban phối hợp số liệu	Cập nhật Thay đổi tài liệu cho đến ngày đại hội chính thức tại website Công ty
4.	Thông qua quyết định của Đại hội đồng cổ đông (bao gồm nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông, biên bản họp hoặc biên bản kiểm phiếu (trong trường hợp lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản)). Trường hợp Đại hội đồng cổ đông Thông qua việc hủy niêm yết, công ty phải công bố Thông tin về việc hủy niêm yết kèm Theo tỷ lệ Thông qua của cổ đông không phải là cổ đông lớn;	CBTT trong vòng 24 giờ kể từ khi sự kiện xảy ra (không tính ngày nghỉ, ngày lễ)	- Sở GDCKHN - UBCKNN - Website Công ty - IDS của UBCKNN - CMIS của Sở GDCKHN	Ban Thư ký tại ĐHĐCĐ, Ban CK	Gửi kèm Tài liệu ĐHĐCĐ đã công bố.
5	Quyết định mua hoặc bán cổ phiếu quỹ; ngày Thực hiện quyền mua cổ phiếu của người sở hữu trái phiếu kèm Theo quyền mua cổ phiếu hoặc ngày Thực hiện chuyển	CBTT trong vòng 24 giờ kể từ khi có quyết định của HĐQT (không tính ngày nghỉ, ngày lễ)	- Sở GDCKHN - UBCKNN - Website Công ty - IDS của UBCKNN - CMIS của Sở	Thư ký công ty, Ban CK	

STT	NỘI DUNG CBTT	THỜI GIAN CBTT	NƠI CÔNG BỐ	BỘ PHẬN CUNG CẤP THÔNG TIN, CHUẨN BỊ	GHI CHÚ
	đổi trái phiếu chuyển đổi sang cổ phiếu; quyết định chào bán chứng khoán ra nước ngoài và các quyết định liên quan đến việc chào bán chứng khoán Theo quy định pháp luật về doanh nghiệp;		GDCKHN		
6	Quyết định về mức cổ tức, hình thức trả cổ tức, Thời gian trả cổ tức; quyết định tách, gộp cổ phiếu;	CBTT trong vòng <b>24 giờ</b> kể từ khi có quyết định của HĐQT (không tính ngày nghỉ, ngày lễ)	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Sở GDCKHN</li> <li>- UBCKNN</li> <li>- Website Công ty</li> <li>- IDS của UBCKNN</li> <li>- CMIS của Sở GDCKHN</li> </ul>	Thư ký Công ty, Ban CK	
7.	Quyết định về việc tổ chức lại doanh nghiệp (chia, tách, hợp nhất, sáp nhập doanh nghiệp), giải Thể doanh nghiệp; Thay đổi tên công ty, con dấu của công ty; Thay đổi địa điểm, Thành lập mới hoặc đóng cửa trụ sở chính, chi nhánh, phòng giao dịch; sửa đổi, bổ sung Điều lệ; chiến lược, kế hoạch phát triển trung hạn và kế hoạch kinh doanh hàng năm của công ty;	CBTT trong vòng <b>24 giờ</b> kể từ khi có quyết định của HĐQT (không tính ngày nghỉ, ngày lễ)	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Sở GDCKHN</li> <li>- UBCKNN</li> <li>- Website Công ty</li> <li>- IDS của UBCKNN</li> <li>- CMIS của Sở GDCKHN</li> </ul>	Phòng Tổng hợp	



STT	NỘI DUNG CBTT	THỜI GIAN CBTT	NƠI CÔNG BỐ	BỘ PHẬN CUNG CẤP THÔNG TIN, CHUẨN BỊ	GHI CHÚ
8.	Quyết định Thay đổi kỳ kế toán, chính sách kế toán áp dụng (trừ trường hợp Thay đổi chính sách kế toán áp dụng do Thay đổi quy định pháp luật); Thông báo doanh nghiệp kiểm toán đã ký hợp đồng kiểm toán báo cáo tài chính năm hoặc Thay đổi doanh nghiệp kiểm toán (sau khi đã ký hợp đồng); doanh nghiệp kiểm toán từ chối kiểm toán báo cáo tài chính của công ty; kết quả điều chỉnh hồi tố báo cáo tài chính (nếu có); ý kiến không phải là ý kiến chấp nhận toàn phần của kiểm toán viên đối với báo cáo tài chính.	CBTT trong vòng 24 giờ kể từ khi sự kiện xảy ra (không tính ngày nghỉ, ngày lễ)	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Sở GDCKHN</li> <li>- UBCKNN</li> <li>- Website Công ty</li> <li>- IDS của UBCKNN</li> <li>- CMIS của Sở GDCKHN</li> </ul>	Phòng Kế toán	
9.	Quyết định Tham gia góp vốn Thành lập, mua để tăng sở hữu trong một công ty dẫn đến công ty đó trở Thành công ty con, công ty liên doanh, công ty liên kết hoặc bán để giảm sở hữu tại công ty con, công ty liên doanh.	CBTT trong vòng 24 giờ kể từ khi có quyết định của HĐQT (không tính ngày nghỉ, ngày lễ)	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Sở GDCKHN</li> <li>- UBCKNN</li> <li>- Website Công ty</li> <li>- IDS của UBCKNN</li> <li>-CMIS của Sở GDCKHN</li> </ul>	Thư ký Công ty	

STT	NỘI DUNG CBTT	THỜI GIAN CBTT	NƠI CÔNG BỐ	BỘ PHẬN CUNG CẤP THÔNG TIN, CHUẨN BỊ	GHI CHÚ
	công ty liên kết dẫn đến công ty đó không còn là công ty con, công ty liên doanh, công ty liên kết hoặc giải Thể công ty con, công ty liên doanh, công ty liên kết; đóng, mở chi nhánh, nhà máy, văn phòng đại diện;				
10.	Quyết định của Đại hội đồng cổ đông hoặc Hội đồng quản trị Thông qua hợp đồng, giao dịch giữa công ty với người nội bộ hoặc người có liên quan; -	CBTT trong vòng <b>24</b> giờ kể từ khi sự kiện xảy ra (không tính ngày nghỉ, ngày lễ)	- Sở GDCKHN - UBCKNN - Website Công ty - IDS của UBCKNN CMIS của Sở GDCKHN	ĐHĐCĐ, Thư ký công ty	
11.	Quyết định phát hành trái phiếu chuyển đổi, cổ phiếu ưu đãi;	CBTT trong vòng <b>24</b> giờ kể từ khi có quyết định của ĐHĐCĐ/ HĐQT (không tính ngày nghỉ, ngày lễ)		Thư ký công ty, Ban CK	
12.	Khi có sự Thay đổi số cổ phiếu có quyền biểu quyết đang lưu hành. - Trường hợp công ty phát hành Thêm cổ phiếu, tính từ Thời điểm công ty báo cáo UBCKNN về kết quả phát hành.	CBTT trong vòng <b>24</b> giờ kể từ khi sự kiện xảy ra (không tính ngày nghỉ, ngày lễ)	- Sở GDCKHN - UBCKNN - Website Công ty - IDS của UBCKNN CMIS của Sở GDCKHN	Ban CK, Thư ký công ty	



STT	NỘI DUNG CBTT	THỜI GIAN CBTT	NƠI CÔNG BỐ	BỘ PHẬN CUNG CẤP THÔNG TIN, CHẤM DẤU	GHI CHÚ
	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Trường hợp công ty giao dịch cổ phiếu quỹ, tính từ Thời điểm công ty báo cáo kết quả giao dịch cổ phiếu quỹ.</li> <li>- Trường hợp công ty mua lại cổ phiếu của CBCNV Theo chương trình lựa chọn của người lao động trong công ty hoặc mua lại cổ phiếu lẻ của công ty Thông qua công ty chứng khoán, công ty CBTT trong vòng 10 ngày đầu tiên của Tháng trên cơ sở các giao dịch đã hoàn tất và cập nhật đến ngày công bố Thông tin.</li> </ul>				
13.	Khi nhận được Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp hoặc Giấy phép Thành lập và hoạt động hoặc Giấy phép hoạt động của công ty được sửa đổi, bổ sung.	CBTT trong vòng 24 giờ kể từ khi sự kiện xảy ra (không tính ngày nghỉ, ngày lễ)	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Sở GDCKHN</li> <li>- UBCKNN</li> <li>- Website Công ty</li> <li>- IDS của UBCKNN</li> <li>- CMIS của Sở GDCKHN</li> </ul>	Phòng Tổng hợp, Ban CK	
14.	Công ty Thay đổi, bổ nhiệm mới, bổ nhiệm lại, bãi nhiệm người nội bộ. Trong vòng 03	CBTT trong vòng 24 giờ kể từ khi sự kiện xảy ra (không tính ngày nghỉ,	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Sở GDCKHN</li> <li>- UBCKNN</li> </ul>	Phòng Tổng hợp, Ban CK, cá nhân liên quan	

STT	NỘI DUNG CBTT	THỜI GIAN CBTT	NƠI CÔNG BỐ	BỘ PHẬN CUNG CẤP THÔNG TIN, CHUẨN BỊ	GHI CHÚ
	ngày làm việc kể từ ngày công bố Thông tin về việc Thay đổi, bổ nhiệm mới, bổ nhiệm lại, bãi nhiệm người nội bộ, công ty gửi cho UBCKNN/SGDCK Bản cung cấp Thông tin của người nội bộ mới (nếu có)	ngày lễ)	- Website Công ty - IDS của UBCKNN - CMIS của Sở GDCKHN		
15	Nghị quyết Hội đồng quản trị	CBTT trong vòng 24 giờ kể từ khi sự kiện xảy ra (không tính ngày nghỉ, ngày lễ)	- Sở GDCKHN - UBCKNN - Website Công ty - IDS của UBCKNN - CMIS của Sở GDCKHN	Thư ký Công ty,	
16	Hợp ĐHĐCĐ bất Thường + NQ ĐHĐCĐ bất Thường	CBTT trong vòng 24 giờ kể từ khi sự kiện xảy ra (không tính ngày nghỉ, ngày lễ)	- Sở GDCKHN - UBCKNN - Website Công ty - IDS của UBCKNN - CMIS của Sở GDCKHN	Ban Thư ký, Ban CK	
17.	Khi nhận được quyết định khởi tố, tạm giam, truy cứu trách nhiệm hình sự đối với người nội bộ của công ty.	CBTT trong vòng 24 giờ kể từ khi sự kiện xảy ra (không tính ngày nghỉ, ngày lễ)	- Sở GDCKHN - UBCKNN - Website Công ty - IDS của UBCKNN - CMIS của Sở GDCKHN	HDQT	



STT	NỘI DUNG CBTT	THỜI GIAN CBTT	NƠI CÔNG BỐ	BỘ PHẬN CUNG CẤP THÔNG TIN, CHUẨN BỊ	GHI CHÚ
18.	Khi nhận được bản án, quyết định của Tòa án liên quan đến hoạt động của công ty; kết luận của cơ quan Thuế về việc công ty vi phạm pháp luật về Thuế.	CBTT trong vòng <b>24</b> giờ kể từ khi sự kiện xảy ra (không tính ngày nghỉ, ngày lễ)	- Sở GDCKHN - UBCKNN - Website Công ty - IDS của UBCKNN CMIS của Sở GDCKHN	HDQT, Phòng KT	
19.	Công ty nhận được Thông báo của Tòa án Thụ lý đơn yêu cầu mở Thủ tục phá sản doanh nghiệp.	CBTT trong vòng <b>24</b> giờ kể từ khi sự kiện xảy ra (không tính ngày nghỉ, ngày lễ)	- Sở GDCKHN - UBCKNN - Website Công ty - IDS của UBCKNN CMIS của Sở GDCKHN	HDQT	
20.	Quyết định vay hoặc phát hành trái phiếu dẫn đến tổng giá trị các khoản vay của công ty có giá trị từ 30% vốn chủ sở hữu trở lên tính tại báo cáo tài chính năm gần nhất đã được kiểm toán hoặc báo cáo tài chính bán niên gần nhất được soát xét.  Trường hợp tổng giá trị các khoản vay của công ty đạt từ 30% vốn chủ sở hữu trở lên tính tại báo cáo tài chính năm gần nhất đã được kiểm toán hoặc báo cáo tài chính bán	CBTT trong vòng <b>24</b> giờ kể từ khi có quyết định của HDQT (không tính ngày nghỉ, ngày lễ)	- Sở GDCKHN - UBCKNN - Website Công ty - IDS của UBCKNN CMIS của Sở GDCKHN	Phòng Kế toán	

STT	NỘI DUNG CBTT	THỜI GIAN CBTT	NƠI CÔNG BỐ	BỘ PHẬN CUNG CẤP THÔNG TIN, CHUẨN BỊ	GHI CHÚ
	niên gần nhất được soát xét, công ty CBTT về các quyết định vay Thêm hoặc phát hành Thêm trái phiếu có giá trị từ 10% vốn chủ sở hữu trở lên Theo báo cáo tài chính năm gần nhất đã kiểm toán hoặc báo cáo tài chính bán niên gần nhất được soát xét;				
21.	Khi xảy ra các sự kiện khác có ảnh hưởng lớn đến hoạt động sản xuất, kinh doanh hoặc tình hình quản trị của công ty.	CBTT trong vòng 24 giờ kể từ khi sự kiện xảy ra (không tính ngày nghỉ, ngày lễ)	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Sở GDCKHN</li> <li>- UBCKNN</li> <li>- Website Công ty</li> <li>- IDS của UBCKNN</li> <li>CMIS của Sở GDCKHN</li> </ul>	HDQT, Ban TGD, BP truyền Thông	
22.	Trường hợp lấy ý kiến Đại hội đồng cổ đông bằng văn bản, công ty đại chúng phải công bố trên trang Thông tin điện tử của mình, đồng Thời gửi cho tất cả các cổ đông phiếu lấy ý kiến, dự Thảo nghị quyết Đại hội đồng cổ đông và các tài liệu giải trình dự Thảo nghị quyết.	CBTT chậm nhất 10 ngày trước Thời hạn phải gửi lại phiếu lấy ý kiến.	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Các cổ đông</li> <li>- Website Công ty</li> </ul>	Thư ký công ty, Ban CK	
23.	Công bố Thông tin liên quan đến ngày đăng ký cuối cùng	CBTT công bố Thông tin chậm nhất 10 ngày trước	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Sở GDCKHN</li> <li>- UBCKNN</li> </ul>	Ban CK	



STT	NỘI DUNG CBTT	THỜI GIAN CBTT	NƠI CÔNG BỐ	BỘ PHẬN CUNG CẤP THÔNG TIN, CHUẨN BỊ	GHI CHÚ
	Thực hiện quyền cho cổ đông hiện hữu.	ngày đăng ký cuối cùng dự kiến.	- TT Lưu ký CKVN - Website Công ty - IDS của UBCKNN - CMIS của Sở GDCKHN		
24.	Sau khi Thay đổi kỳ kế toán, công ty đại chúng công bố báo cáo tài chính khi Thay đổi kỳ kế toán đã được kiểm toán Theo quy định pháp luật về kế toán doanh nghiệp.	CBTT trong Thời hạn <b>10 ngày</b> , kể từ ngày tổ chức kiểm toán kỳ báo cáo kiểm toán.	- Sở GDCKHN - UBCKNN - Website Công ty - IDS của UBCKNN CMIS của Sở GDCKHN	Phòng Kế toán	
25.	Sau khi hoàn tất việc chuyển đổi hình Thức sở hữu doanh nghiệp, công ty đại chúng công bố báo cáo tài chính sau khi chuyển đổi hình Thức sở hữu doanh nghiệp đã được kiểm toán.	CBTT trong Thời hạn <b>10 ngày</b> , kể từ ngày tổ chức kiểm toán kỳ báo cáo kiểm toán.	- Sở GDCKHN - UBCKNN - Website Công ty - IDS của UBCKNN CMIS của Sở GDCKHN	Phòng Kế toán	
26.	Sau khi chia, tách, sáp nhập, công ty đại chúng là doanh nghiệp bị chia, bị tách hoặc bị sáp nhập công bố Báo cáo tài chính khi chia tách, sáp nhập doanh nghiệp đã được kiểm toán.	CBTT trong Thời hạn <b>10 ngày</b> , kể từ ngày tổ chức kiểm toán kỳ báo cáo kiểm toán.	- Sở GDCKHN - UBCKNN - Website Công ty - IDS của UBCKNN - CMIS của Sở GDCKHN	Phòng Kế toán, Phòng Tổng hợp	
27.	CBTT trên website của công ty đại chúng khi nhận được	CBTT trong vòng <b>3 ngày</b> làm việc kể từ khi nhận	- Website Công ty	Ban CK	

STT	NỘI DUNG CBTT	THỜI GIAN CBTT	NƠI CÔNG BỐ	BỘ PHẬN CUNG CẤP THÔNG TIN, CHUẨN BỊ	GHI CHÚ
	Thông báo giao dịch, kết quả giao dịch cổ phiếu, quyền mua cổ phiếu...của cổ đông lớn, cổ đông sáng lập, cổ đông nội bộ.	được Thông báo.			
III.	<b>CÔNG BỐ THÔNG TIN THEO YÊU CẦU CỦA UBCKNN/SGDCK</b>	Công ty phải công bố Thông tin trong Thời hạn hai mươi bốn (24) giờ, kể từ khi nhận được yêu cầu của UBCKNN, SGDCK trong các sự kiện sau đây:	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Sở GDCKHN</li> <li>- UBCKNN</li> <li>- IDS của UBCKNN</li> <li>-CMIS của Sở GDCKHN</li> </ul>		
1	Khi xảy ra sự kiện ảnh hưởng nghiêm trọng đến lợi ích hợp pháp của nhà đầu tư;			HDQT, Ban TGD, BP truyền Thông	
2	Có Thông tin liên quan đến công ty đại chúng ảnh hưởng lớn đến giá chứng khoán và cần phải xác nhận Thông tin đó.			HDQT, Ban TGD, BP truyền Thông	
3.	Công ty phải công bố Thông tin Theo yêu cầu trên các ấn phẩm, trang Thông tin điện tử của công ty, phương tiện Thông tin đại chúng và phương tiện công bố Thông tin của UBCKNN, SGDCK.			Ban CK	



STT	NỘI DUNG CBTT	THỜI GIAN CBTT	NƠI CÔNG BỐ	BỘ PHẬN CUNG CẤP THÔNG TIN, CHUẨN BỊ	GHI CHÚ
	Nội dung công bố Thông tin phải nêu rõ sự kiện được UBCKNN, SGDCK yêu cầu công bố; nguyên nhân và đánh giá của công ty về tính xác Thực của sự kiện đó, giải pháp khắc phục (nếu có).				
IV	<b>CÔNG BỐ THÔNG TIN VỀ GIAO DỊCH CỦA CỔ ĐÔNG LỚN</b> (Cá nhân, nhóm người có liên quan nắm giữ từ năm phần trăm (5%) trở lên số cổ phiếu có quyền biểu quyết của công ty)		<ul style="list-style-type: none"> <li>- Công ty</li> <li>- Sở GDCKHN</li> <li>- UBCKNN</li> <li>- Web Công ty</li> </ul>		<ul style="list-style-type: none"> <li>-Liên hệ Ban CK để giải đáp Thắc mắc và hoàn Thiện Thủ tục.</li> <li>- Theo Phụ lục kèm theo Thông tư 155</li> </ul>
1	Thực hiện báo cáo về sở hữu	Trong Thời hạn 07 ngày, kể từ ngày trở Thành/không còn là cổ đông lớn.	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Công ty,</li> <li>- Sở GDCKHN</li> <li>- UBCKNN</li> </ul>	Cá nhân, nhóm người có liên quan nắm giữ từ năm phần trăm (5%) trở lên số cổ phiếu có quyền biểu quyết của công ty hoặc khi không còn là cổ đông lớn	
2	Thực hiện báo cáo khi có Thay đổi về số lượng cổ phiếu/chứng chỉ quỹ sở hữu vượt quá các ngưỡng một phần trăm (1%) số lượng cổ	Trong Thời hạn bảy (07) ngày, kể từ ngày có sự Thay đổi	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Công ty,</li> <li>- Sở GDCKHN</li> <li>- UBCKNN</li> </ul>	Cổ đông lớn	

STT	NỘI DUNG CBTT	THỜI GIAN CBTT	NƠI CÔNG BỐ	BỘ PHẬN CUNG CẤP THÔNG TIN, CHUẨN BỊ	GHI CHÚ
	phiếu (kể cả trường hợp cho hoặc được cho, tặng hoặc được tặng, Thừa kế, chuyển nhượng hoặc nhận chuyển nhượng quyền mua cổ phiếu phát hành Thêm... hoặc không Thực hiện giao dịch cổ phiếu)				
3	Thời điểm bắt đầu/kết Thúc việc nắm giữ từ năm phần trăm (5%) số lượng cổ phiếu hoặc Thời điểm Thay đổi về số lượng cổ phiếu sở hữu vượt quá các ngưỡng một phần trăm (1%) nêu tại Mục IV.1 và IV.2 này được tính như sau:		- Công ty, - Sở GDCKHN - UBCKNN	Cổ đông lớn	
3.1	Trường hợp giao dịch được Thực hiện qua SGDCK: Thời điểm được tính kể từ lúc kết Thúc chu kỳ Thanh toán giao dịch;		- Công ty, - Sở GDCKHN - UBCKNN	Cổ đông lớn	
3.2	Trường hợp giao dịch không được Thực hiện qua SGDCK: Thời điểm được tính kể từ lúc		- Công ty, - Sở GDCKHN - UBCKNN	Cổ đông lớn	



STT	NỘI DUNG CBTT	THỜI GIAN CBTT	NƠI CÔNG BỐ	BỘ PHẬN CUNG CẤP THÔNG TIN, CHUẨN BỊ	GHI CHÚ
	việc chuyển nhượng chứng khoán được hoàn tất tại TILKCK				
3.3	Trường hợp Thực hiện quyền mua cổ phiếu phát hành Thêm: Thời điểm được tính kể từ lúc công ty hoàn Thành đợt chào bán.		- Công ty, - Sở GDCKHN - UBCKNN	Cổ đông lớn	
3.4	Công bố về sự Thay đổi tỷ lệ sở hữu cổ phiếu, quyền mua cổ phiếu của cổ đông lớn	Trong vòng 03 ngày làm việc sau khi nhận được báo cáo liên quan	- Website Công ty	Ban CK	
V	<b>CÔNG BỐ THÔNG TIN VỀ GIAO DỊCH CỦA CỔ ĐÔNG NỘI BỘ, NGƯỜI ỦY QUYỀN CÔNG BỐ THÔNG TIN VÀ NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN CÁC ĐỐI TƯỢNG NÀY</b> (Gọi tắt là: <i>Người Thực hiện giao dịch</i> )		- Công ty - Sở GDCKHN - UBCKNN		<i>Liên hệ Ban CK để giải đáp Thắc mắc và hoàn Thiện Thủ tục.</i> <i>-Theo Phụ lục kèm Theo Thông tư 155</i>
1.	<i>Người Thực hiện giao dịch</i> khi dự kiến giao dịch cổ phiếu, quyền mua cổ phiếu của tổ chức niêm yết, đăng ký giao dịch, kể cả trường hợp chuyển nhượng không Thông qua hệ Thống giao dịch tại SGDCK (cho hoặc được cho, tặng hoặc được tặng, Thừa kế,	Trước ngày Thực hiện giao dịch tối Thiểu là ba (03) ngày làm việc. Thời hạn giao dịch không quá ba mươi (30) ngày, kể từ ngày đăng ký Thực hiện giao dịch và chỉ được bắt đầu tiến hành phiên giao dịch đầu tiên sau hai mươi	- Công ty, - Sở GDCKHN - UBCKNN	Người Thực hiện giao dịch	

STT	NỘI DUNG CBTT	THỜI GIAN CBTT	NƠI CÔNG BỐ	BỘ PHẬN CUNG CẤP THÔNG TIN, CHUẨN BỊ	GHI CHÚ
	chuyển nhượng hoặc nhận chuyển nhượng cổ phiếu/quyền mua cổ phiếu phát hành Thêm...)	bốn (24) giờ kể từ khi có công bố Thông tin từ SGDCK			
2	Báo cáo về kết quả Thực hiện giao dịch cổ phiếu/quyền mua cổ phiếu	Trong Thời hạn ba (03) ngày làm việc, kể từ ngày hoàn tất giao dịch đã đăng ký	- Công ty, - Sở GDCKHN - UBCKNN	Người Thực hiện giao dịch	
3	Trường hợp không Thực hiện được giao dịch hoặc không Thực hiện hết khối lượng đăng ký, người Thực hiện giao dịch phải báo cáo về lý do không Thực hiện được giao dịch	Trong Thời hạn ba (03) ngày, kể từ ngày kết Thúc Thời hạn dự kiến giao dịch,	- Công ty, - Sở GDCKHN - UBCKNN	Người Thực hiện giao dịch	

**Một số lưu ý:**

- Các Thông tin từ các bộ phận sẽ gửi về Ban chứng khoán Công ty để xử lý.
- Đối với Thông tin phải công bố trong vòng 24 giờ, các phòng, ban phải cung cấp cho nhân viên Ban chứng khoán trước 12 giờ kể từ khi xảy ra sự kiện.
- Đối với Thông tin cần phải công bố trong vòng 72 giờ, các phòng ban phải cung cấp cho nhân viên Ban chứng khoán trước 48 giờ kể từ khi xảy ra sự kiện.
- Đối với các Báo cáo Tài chính, Phòng Kế toán phải cung cấp cho cán bộ chuyên trách 03 ngày trước Thời hạn cuối cùng. Theo qui định.



- Trường hợp phát sinh ngày lễ Theo quy định của Pháp luật, Thì phải công bố trên web công ty và Thực hiện việc nghĩa vụ công bố sau khi ngày nghỉ, lễ kết Thúc.
- Ngoài ra, còn có CBTB bắt Thường về Thay đổi Thông tin liên hệ và Thay đổi Người ủy quyền công bố Thông tin, Ban Chứng khoán sẽ xử lý khi có sự kiện xảy ra.
- *Người Thực hiện giao dịch* phải Thực hiện giao dịch đúng Thời gian giao dịch như đã đăng ký với UBCKNN, SGDCK và không được đăng ký mua và bán cổ phiếu/quyền mua cổ phiếu của công ty trong cùng một khoảng Thời gian và chỉ được đăng ký giao dịch tiếp Theo khi đã báo cáo kết Thúc đợt giao dịch trước đó.
- Trường hợp cổ đông nội bộ đồng Thời là cổ đông lớn Thì Thực hiện nghĩa vụ công bố Thông tin như quy định đối với cổ đông nội bộ./<sup>14</sup>